TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 11/2017/HNGĐ-ST Ngày 04/8/2017 V/v: Tranh chấp "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn".	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG, TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hải Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Điều.

2. Bà Lồ Củi Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giàng Mạnh Vàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát Viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thào Thị S.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã M, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Vàng Seo L.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

3. Người phiên dịch: anh Giàng Seo Áo, Trú tại tổ dân phố Phố Cũ 1, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 07 tháng 6 năm 2017 và đơn khởi kiện bổ xung ngày 08/6/2017cùng bản tự khai 30/6/2017 nguyên đơn chị Thào Thị S trình bày: Chị và anh Vàng Seo L lấy nhau năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai vào ngày 28/11/2013.Trước khi kết hôn anh, chị có tìm hiểu tự nguyện không ai bị ép buộc, thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc, đến tháng 12 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống và tính tình không hợp nhau,mặc dù hai bên gia đình khuyên bảo động viên nhưng tình cảm hai vợ chồng không hàn gắn được, thời gian mâu thuẫn gần nhất vào tháng 12/2016 chị S đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn S, xã M, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai hai vợ chồng ly T từ đó đến nay. Từ khi chị về nhà bố mẹ đẻ anh Vàng Seo L không đến động viên và đón chị về lần nào.Vì vậy chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Về con : Trước khi kết hôn anh chị không ai có con riêng sau khi lấy nhau về sinh được một người con chung tên là Vàng Thị T sinh ngày 24/9/2013. Nguyện vọng của chị nếu được Tòa án giải quyết cho ly hôn chị xin được chăm nom, nuôi dưỡng cháu Vàng Thị T đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Vàng Seo L phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho cháu T

Về tài sản: Trước khi kết hôn anh, chị không ai có tài sản riêng và sau khi lấy nhau về chưa tạo dựng được tài sản chung gì,vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ : Chị và anh L không nợ ai hoặc cho người khác vay nợ vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 30/6/2017 bị đơn anh Vàng Seo L trình bày: Về thời gian và điều kiện kết hôn giữa anh và chị Thào Thị S là đúng nhưng anh Vàng Seo L không đồng ý ly hôn với Chị S. anh L cho rằng vợ chồng anh vẫn còn tình cảm, tuy đôi lúc có xảy ra những bất đồng quan điểm sống và tính tình không hợp nhau, tình cảm vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ chưa trầm trọng đến mức vợ chồng phải ly hôn, mong Tòa án hòa giải để anh chị trở về đoàn tụ xây dựng cuộc sống gia đình anh không đồng ý việc chị S đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Tại các biên bản hòa giải ngày 14 tháng 7 năm 2017 và biên bản hòa giải ngày 20/7/2017 bị đơn là anh Vàng Seo L không đồng ý ly hôn với chị S. anh L cho rằng vợ chồng anh vẫn còn tình cảm, đôi khi xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp dẫn đến cãi chửi nhau nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ. Anh xét thấy tình

cảm vợ chồng vẫn còn chưa đến mức trầm trọng nên anh không đồng ý việc chị S đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con: Anh và chị S trước khi kết hôn không ai có con riêng sau khi lấy nhau về sinh được một người con chung là Vàng Thị T sinh ngày 24/9/2013 hiện nay cháu đang ở với anh tại thôn T, xã C, huyện Mường Khương nếu chị S mà cương quyết xin ly hôn anh xin chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T đến tuổi trưởng thành và yêu cầu chị S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu T là 2.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu T trưởng thành (đủ 18 tuổi) .

Về tài sản: Anh và chị S không có tài sản riêng, tài sản chung chưa tạo dựng được tài sản gì. Về khoản nợ không nợ ai hoặc cho người khác vay nợ.Vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm Đại diện viện kiểm sát có ý kiến như sau:

+,Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về công tác xây dựng hồ sơ vụ án.Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của phiên tòa sơ thẩm, không vi phạm thủ tục tố tụng.

+, Về hướng giải quyết vụ án: Xét yêu cầu của nguyên đơn và những tài liệu, chứng cứ nguyên đơn đã giao nộp trong quá trình giải quyết vụ án.Chị Thào Thị S và anh Vàng Seo L lấy nhau nhau vào năm 2012, đến ngày 28/11/2013 mới đi làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Quá trình sinh sống anh, chị đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống , chị Thào Thị S đã ly T anh Vàng Seo L từ tháng 12 năm 2016 nay do mâu thuẫn chị Thào Thị S làm đơn yêu cầu giải quyết ly hôn. Xét yêu cầu của nguyên đơn và những tài liệu chứng cứ có đủ căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 56; khoản 1,2 Điều 81; Khoản 1,3 Điều 82; khoản 1,2 Điều 83 Luật hôn nhân gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xử theo hướng:

- Về hôn nhân: Chị Thào Thị S được ly hôn anh Vàng Seo L.

- Về con chung: Giao cháu Vàng Thị T sinh ngày 24/9/2013 cho anh Vàng Seo L chăm sóc giáo dục đến tuổi trưởng thành, chị S không phải cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản và khoản nợ : Chị Thào Thị S và anh Vàng Seo L không ai có tài sản riêng, sau khi lấy nhau về chưa tạo dựng được tài sản chung, khoản nợ cũng không nợ ai và cho người khác vay nợ tiền hoặc tài sản gì. Vì vậy không giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của nghị quyết 236 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 tuyên về án phí đối với các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành giao Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn Vàng Seo L theo quy định tại điều 196 của Bộ luật tố tụng dân sự, và Tòa án đã tiến hành thông báo hòa giải theo thủ tục chung để giải quyết vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thào Thị S và anh Vàng Seo L xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2012 và đăng ký kết hôn vào ngày 28/11/2013 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Trước khi kết hôn có tìm hiểu và tự nguyện kết hôn đó là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ, nhưng trong quá trình chung sống anh, chị đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ, chồng tình tình không hợp dẫn đến bất đồng quan điểm sống thường xuyên cãi chửi nhau chị S và anh L đã ly T nhau từ tháng 12/2016.Tòa án đã tiến hành hòa giải hai lần nhưng vợ chồng không trở về đoàn tụ được. Tòa xét thấy để đảm bảo cuộc sống sau này của mỗi người, chị S đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vàng Seo L là có cơ sở, cần chấp nhận theo quy định tại khoản 1 điều 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để giải quyết.

[3]. Về con: Trong thời gian chung sống, anh chị sinh được một người con chung là cháu Vàng Thị T sinh ngày 24/9/2013 nguyện vọng của chị S muốn chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho cháu T, anh L cũng có nguyện vọng chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T đến tuổi trưởng thành và yêu cầu chị S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu T là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu T đến tuổi trưởng thành. Tại phiên tòa hôm nay chị S lại nhường quyền cho anh L chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vàng Thị T đến tuổi trưởng thành và hiện nay chị sống nhờ bố mẹ đẻ ở xã M, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai không có điều kiện cấp dưỡng tiền cho cháu T được. Tòa xét thấy hiện nay cháu Vàng Thị T đang ở với anh L tại thôn T, xã C, huyện Mường Khương từ khi chị S bỏ về bố mẹ đẻ tại huyện Si Ma Cai sinh sống. Anh L chăm nom, nuôi dưỡng giáo dục cháu T nên giao cháu Vàng Thị T cho anh L chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp và tại phiên tòa hôm nay chị S cũng nhất trí nhường quyền cho anh L chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vàng Thị T.Nên căn cứ khoản

1,2 điều 81; khoản 1,3 điều 82; khoản 1,2 điều 83 để giải quyết. Anh L yêu cầu chị Thào Thị S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Vàng Thị T là 2.000.000 đồng/tháng. Qua đơn xin xác nhận mức thu nhập của Ủy ban nhân dân xã C thì anh L có mức thu nhập là 3.500.000đồng/tháng còn chị Thào Thị S có mức thu nhập là 1.000.000 đồng/tháng. Như vậy anh L có mức thu nhập cao hơn chị S, số tiền trên của anh L đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vàng Thị T. Vì vậy yêu cầu của anh Vàng seo L không được Tòa án chấp nhận.

[4]. Về tài sản: Chị S và anh L không có tài sản riêng, tài sản chung chưa tạo dựng được tài sản gì, về khoản nợ cũng không nợ ai hoặc cho người khác vay nợ vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Thào Thị S phải chịu toàn bộ án phí ly hôn theo quy định khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56; khoản 1,2 điều 81; khoản 1,3 điều 82; khoản 1,2 điều 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Xử:

Về hôn nhân: Chị Thào Thị S được ly hôn với anh Vàng Seo L.

Về con: Giao cháu Vàng Thị T sinh ngày 24/9/2013 cho anh Vàng Seo L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Thào Thị S không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho cháu T.

Chị Thào Thị S có quyền thăm nom con chung; không ai được cản trở chị Thào Thị S thực hiện quyền này.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.Chị Thào Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/07473 ngày 30/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều

6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+ huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu tập án
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Hải Quân